

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2024/HS-ST
Ngày 22 - 8 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thảo

Thẩm phán: Ông Phạm Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Tu

Ông Chu Văn Kiêm

Ông Đinh Trường Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hoài Thu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Hà Xuân Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định vụ án ra xét xử số: 34/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Quốc Đ**, sinh ngày 15 tháng 10 năm 2003 tại tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: **thôn P, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình**; nghề nghiệp công nhân; trình độ văn hoá 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Văn B** và bà **Đinh Thị T**; chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 14/11/2021 đến ngày 22/11/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam **Công an tỉnh N**. Bị cáo đang chấp hành án tại **Trại giam N2, Bộ C2** theo quyết định thi hành án phạt tù số: 87/2022/QĐ-CA ngày 26/9/2022 của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình với hình phạt 10 năm tù về tội “Giết người” và được trích xuất về phục vụ điều tra, truy tố, xét xử tại Trại tạm giam **Công an tỉnh N** từ ngày 09/8/2023 cho đến nay (có mặt).

2. **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1995 tại tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: **thôn P, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình**; nghề nghiệp công nhân; trình độ văn hoá 9/12; dân

tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Lê Thị T1; có vợ: Trịnh Thị T2, chưa có con; tiền án, tiền sự: không (có mặt).

3. **Đinh Lê Hoàng M**, sinh ngày 22 tháng 7 năm 2003 tại tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: thôn P, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp sinh viên; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn T3 và bà Lê Thị T4; chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không (có mặt).

4. **Lê Văn Đ1**, sinh ngày 10 tháng 01 năm 2003 tại tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: thôn P, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp công nhân; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ2 và bà Nguyễn Thị T5; chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không (có mặt).

- Bị hại: Anh **Vũ Minh C1**, sinh năm 2003; nơi cư trú: số nhà B, đường V, phố B, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng: Chị **Nguyễn Ngọc Hà M1**; anh **Phan Tiến L**; anh **Vũ Xuân P**; anh **Đinh Hoàng A**; anh **Đinh Mạnh H**; anh **Lã Văn T6** (đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc Đ và chị **Nguyễn Ngọc H1** My yêu nhau từ tháng 01/2021 đến tháng 7/2021 thì chia tay. Sau đó chị **M1** yêu anh **Vũ Minh C1**. Biết chị **M1** và anh **C1** yêu nhau, **Đ** đã nhiều lần gọi điện, nhắn tin chửi bới, xúc phạm và thách thức đánh nhau với anh **C1**. Khoảng 17 giờ ngày 13/11/2021, anh **C1** điện thoại hẹn **Đ** đến xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình để nói chuyện, giải quyết mâu thuẫn, **Đ** đồng ý và nảy sinh ý định đánh anh **C1** nên đã về nhà lấy 01 con dao bấm bằng kim loại, dài 22,8 cm, phần lưỡi dao dài 11 cm, chỗ rộng nhất 2,1 cm (chiều dài dao khi gấp lại là 13,1 cm) **Đ** mua trên mạng xã hội khoảng 3 năm trước bỏ vào túi áo khoác của mình. Biết việc **Đ** và **C1** hẹn gặp nhau, lo sợ xảy ra đánh nhau nên chị **M1** điện thoại cho bạn học cùng trường THPT Đ3, thành phố N, tỉnh Ninh Bình là **Trần Văn K**, **Đặng Tài N1** đều sinh năm 2003, trú tại phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình và **Nguyễn Thế V**, sinh năm 2003, trú tại thôn Đ, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình, **Lã Văn T6** đi cùng để can ngăn. Khoảng 19 giờ ngày 13/11/2021, **Đ** nhắn tin cho các bạn qua Facebook của mình gồm: **Đinh Lê Hoàng M**, **Phan Tiến L**, **Đinh**

Hoàng A, Vũ Xuân P, Lê Văn Đ1, đều sinh năm 2003 trú tại xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, thông báo việc Đ và C1 hẹn gặp nhau để nói chuyện, giải quyết mâu thuẫn. Đ hẹn các bạn đến nhà bà Đinh Thị S, sinh năm 1954, trú tại thôn P, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (bà nội của Đinh Hoàng A) để nói chuyện. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô đón M, L, P, Đ1 đến nhà bà S, tại đây gặp anh Đinh Hoàng A cùng em họ là anh Đinh Mạnh H. Quá trình nói chuyện, Đ cho anh Đinh Hoàng A xem nội dung tin nhắn chửi nhau, thách thức đánh nhau giữa Đ và C1. Thấy Đ có thái độ bức tức nên anh H hỏi “mày bị làm sao vậy”, Đ trả lời “đang chửi nhau với thằng trên Ninh Bình”. Quá trình nói chuyện với mọi người, Đ giơ con dao mang theo người từ trước ra và nói “Cay lắm rồi” rồi cất dao vào trong người. Đinh Hoàng A thấy vậy nên can ngăn nói “Sắp đi lính rồi, đủ tuổi rồi, bớt đánh nhau đi không là đi tù đấy”, Đ không nói gì. Khi đang ngồi nói chuyện với nhóm bạn của mình thì Đ nhận được điện thoại của chị M1, Đ đứng dậy lấy xe đi, anh H hỏi “Em đi đâu vậy”, Đ trả lời “Đi gặp người yêu”. Đ đi xe máy đến chỗ chị M1 hẹn nhưng không gặp nên Đ quay lại nhà bà S ngồi nói chuyện cùng nhóm bạn.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, chị Nguyễn Ngọc H1 M1 điện thoại gọi Đ ra để nói chuyện. Thấy Đ đi ra ngoài, Đinh Hoàng A hỏi “Đi đâu vậy”, Đ trả lời “Có gì tao gọi”. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô ra đến Quốc lộ A, thuộc thôn P, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình gặp chị M1 và đứng nói chuyện. Lúc này, các anh Trần Văn K, Đặng Tài N1, Nguyễn Thế V và Lã Văn T6 đi đến gần nơi Đ và chị M1 đang đứng, anh Vũ Minh C1 một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển kiểm soát 35B1- 334.77 đến chỗ K, N1, V và T6. Thấy có nhiều người đến, sợ bị đánh nên Đ đi về cổng nhà mình và điện thoại cho P nói “bọn Ninh Bình nó xuống rồi anh em ra đi, nhanh lên”, sau khi nghe điện thoại P nói với cả nhóm bạn đang ở nhà bà S “Anh em ra tỵ, bọn Ninh Bình xuống rồi”, sau đó anh H điều khiển xe mô tô chở M và L, Đinh Hoàng A điều khiển xe mô tô chở Đ1 còn anh P một mình điều khiển xe mô tô đến chỗ Đ. Lúc này C1, K, V, T6, N1 rủ nhau điều khiển xe mô tô đi về hướng thành phố N, tỉnh Ninh Bình thấy vậy Đ liền điện thoại cho anh V hỏi “Thằng C1 đi cùng với bọn mày à, nó đi xe gì”, anh V nói “Ừ, nó đi xe Wave”, Đ nói “Bảo nó quay lại”, anh V nói “Ừ”. Cùng lúc này, chị M1 gọi điện thoại cho anh C1 bảo quay lại để cùng về, anh C1 điều khiển xe quay lại đón chị M1. Các anh K, T6, V và N1 đi theo sau xe anh C1. Khi đang đứng trong ngõ nhà mình, Đ nhìn thấy anh họ là Nguyễn Văn C đang đứng ở quán T9 bên đường đối diện nên Đ đã điện thoại cho C nói “Em đang đánh nhau bên này” rồi tắt máy, C quan sát rồi đi đến chỗ Đ, mục đích để đánh nhau hỗ trợ cho Đ.

Khi thấy anh C1 điều khiển xe mô tô đi về phía mình cách Đ 0,5 m, Đ rút dao từ trong người chạy đến vị trí bên phải xe mô tô của anh C1, cách anh C1 khoảng 40cm, tay trái Đ túm giữ vai áo bên phải của anh C1 còn tay phải cầm dao đâm 01 phát theo chiều từ phải sang trái, từ ngoài vào trong, trúng vào ngực phải của anh C1. Đ rút dao ra, tiếp tục đâm tiếp phát thứ 2, trúng vào vùng xương ức của anh C1, làm anh C1 bị thương, ngã xuống đường. Thấy Đ đánh anh C1, L chạy đến can ngăn và đẩy Đ ra, anh C1 đứng lên bỏ chạy ra lòng đường thì va vào đầu xe mô tô do Đinh Hoàng A điều khiển chở Lê Văn Đ1 ngồi sau đang sang đường nên anh C1 tiếp tục ngã ra đường. Lúc này, Lê Văn Đ1 nhảy từ trên xe xuống, dùng chân đạp một phát vào lưng anh C1. Tiếp đó, Nguyễn Văn C chạy đến, dùng chân phải đạp một phát vào vùng đầu của anh C1 còn Đinh Lê Hoàng M từ lề đường chạy đến, dùng chân phải đạp một phát vào phía sau lưng anh C1, anh C1 đứng dậy thì bị Đ tiếp tục lao đến cầm dao bằng tay phải đâm liên tiếp 07 nhát nữa trúng vào phần chân trái, đùi trái và mông trái, làm anh C1 gục xuống đường. Quá trình cầm dao đâm anh C1, Đ bị dao cứa vào tay làm rách da đầu ngón cái tay phải dài 2,5 cm. Lúc này có L, P, H vào can ngăn, L giằng dao từ tay của Đ và đưa cho H, H đưa dao cho Đinh Hoàng A. Sau đó, Nguyễn Quốc Đ đi về nhà rồi đến Công an xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Còn Đinh Lê Hoàng M, Lê Văn Đ1, Đinh Hoàng A, Phan Tiến L, Vũ Xuân P, Đinh Mạnh H điều khiển xe mô tô đi về nhà bà S.Đó, Đinh Hoàng A chở Đinh Lê Hoàng M và Lê Văn Đ1 ra về, trên đường đi Đinh Hoàng A vớt con dao Đ vừa dùng để đâm anh C1 xuống kênh Khángthuộc xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã truy tìm thu giữ con dao ký hiệu A1 để trưng cầu giám định.

Anh Vũ Minh C1 bị vết thương thấu ngực xuyên qua gan, xuyên qua thận phải, chột ở cơ thắt lưng bên phải và các vết thương ở đùi trái, mông trái, cẳng chân trái, được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh N đến ngày 24/11/2021 ra viện.

Cơ quan điều tra Công an tỉnh N đã tiến hành khám nghiệm hiện trường ngày 13/11/2021 đã thu giữ: mẫu máu tại hiện trường ký hiệu M1; mẫu máu của Nguyễn Quốc Đ ký hiệu M2; mẫu máu của Vũ Minh C1 ký hiệu M3 để trưng cầu giám định. Thu giữ của Vũ Minh C1 01 đôi giày thể thao màu trắng - đen, nhãn hiệu NIKE; 01 quần vải màu đen - trắng; 01 áo khoác màu đen - trắng (dạng áo phao); 01 áo vải màu đen - trắng dạng áo dài tay bị rách hoàn toàn không xác định được. Mở rộng hiện trường ra khu vực xung quanh phát hiện tại dốc nhà phía Đông Nam nhà anh Trịnh Đức T7 có lắp 01 camera ghi hình màu trắng - đen, mắt của máy ghi

hình quay ra hướng đường Quốc lộ 10 hướng đi từ thành phố N xuống huyện K, tỉnh Ninh Bình. Cơ quan điều tra đã tiến hành trích xuất camera của gia đình anh Trịnh Đức T7, sinh năm 1988 ở thôn P, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình vào 01 USB để trưng cầu giám định.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã ra quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với Vũ Minh C1, mẫu máu thu tại hiện trường, mẫu máu của Nguyễn Quốc Đ, của Vũ Minh C1, mẫu máu trên con dao, giám định kỹ thuật số và điện tử.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 87/2021/ThT-GDPY ngày 19/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh N xác định:

“- Mặt trước xương ức có vết thương nằm chéo kích thước (2,0 x 0,2) cm. Ngực phải vị trí khoang liên sườn VIII-IX đường nách trước phải có vết thương nằm chéo kích thước (3,0 x 0,2) cm, xung quanh vết thương có vết bầm tụ máu đang ngả màu kích thước (7,0 x 5,0) cm;

- Đường trắng giữa trên dưới rốn có vết mổ kích thước (21 x 0,2) cm

- Mở ổ bụng theo đường trắng giữa trên rốn, kiểm tra có vết thương cơ hoành dài 6,0 cm; vết thương nhu mô gan hạ phân thùy VI, VII dài 6,0 cm, vết thương thận phải, chót ở cơ thắt lưng phải;

- Chân trái: 1/3 trước ngoài có vết thương kích thước (7,0 x 0,2) cm, ngoài ra có 02 vết xây sát da vết 1 kích thước (3,0 x 0,2) cm, bờ ngoài gối trái có vết thương kích thước (5,0 x 0,2) cm; 1/3 trên trước trong cẳng chân trái có vết thương kích thước (2,0 x 0,2) cm; 1/3 giữa sau ngoài cẳng chân trái có vết thương kích thước (2,5 x 0,2) cm; 1/3 giữa sau đùi trái có vết thương kích thước (2,5 x 0,2) cm

- Vết thương mặt ngoài gối trái thấu khớp gối, lộ xương bánh chè

Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 62%. Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương do vật sắc nhọn trực tiếp gây nên”.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh N giám định bổ sung tỷ lệ % tổn hại sức khỏe đối với anh Vũ Minh C1. Nhưng anh C1 có đơn từ chối giám định với lý do thương tích của mình phù hợp với Kết luận giám định pháp y về thương tích số 87/2021/ThT-GDPY ngày 19/11/2021.

- Tại Bản kết luận giám định số: 876/KLGD-PC09-SH ngày 25/11/2021 của Phòng K1 Công an tỉnh N kết luận:

“- Mẫu ký hiệu M1 thuộc nhóm O.

- Nhóm máu của Nguyễn Quốc Đ (ký hiệu M2) là nhóm máu O.

- Nhóm máu của Vũ Minh C1 (ký hiệu M3) là nhóm máu O.

Chất dị vật màu nâu đỏ thu tại hiện trường (ký hiệu M1) là máu người, thuộc nhóm máu O, trùng với nhóm máu của Nguyễn Quốc Đ và Vũ Minh C1”.

- Tại Bản kết luận giám định số: 109/KLGD-PC09-SH ngày 05/01/2022 của Phòng K1 Công an tỉnh N kết luận: “Nhóm máu của Vũ Minh C1 là nhóm máu O. Không tìm thấy dấu vết máu người trên con dao gửi giám định (ký hiệu A1)”.

-Tại Bản kết luận giám định số: 212/KL-KTHS-KTSĐT ngày 04/3/2022 của Phòng K1 Công an tỉnh N kết luận: “Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp tin video lưu trữ trong USB gửi giám định. Sao lưu tệp tin video gửi giám định sang đĩa DVD”.

* Vật chứng thu giữ trong quá trình điều tra vụ án còn lại gồm:

+ 01 dao bấm bằng kim loại, màu xám, loại dao gấp, chiều dài khi gấp dao lại dài 13,1cm, chiều dài khi mở phần lưỡi dao dài 22,8 cm. Phần lưỡi dao dài 11cm, chỗ rộng nhất 2,1cm.

+ 01 đôi giày thể thao màu trắng - đen, nhãn hiệu NIKE.

+ 01 quần vải màu đen - trắng; 01 áo khoác màu đen - trắng (dạng áo phao), tại ngực áo bên phải có 01 vết rách xuyên KT (2,3 x 2) cm.

+ 01 áo vải màu đen - trắng dạng áo dài tay bị rách hoàn toàn không xác định được. Phần ngực áo có viền màu trắng và có chữ “GIVENCHY”. Tại vị trí phần ngực áo màu trắng có 01 vết rách KT (2,7 x 0,5) cm, và bám dính dị vật màu nâu đỏ dạng loang trên diện KT (31 x 14) cm.

+ 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn trả sau giám định bên trong có 01 (một) que tăm bông 01 đầu thấm chất dị vật màu nâu.

* Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Nguyễn Quốc Đ đã bồi thường khắc phục hậu quả số tiền 100.000.000 đồng cho bị hại là anh Vũ Minh C1. Anh Vũ Minh C1 và gia đình có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Quốc Đ không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Tại bản Cáo trạng số: 13/CT-VKSNB-P2 ngày 05 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố Nguyễn Quốc Đ về tội: “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nguyễn Văn C, Đinh Lê Hoàng M, Lê Văn Đ1 về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2022/HS-ST ngày 23/8/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; khoản 1 Điều 54; Điều 47 của Bộ luật Hình sự đối với bị

cáo **Nguyễn Quốc Đ**.

Căn cứ khoản 1 Điều 318; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **Nguyễn Văn C**.

Căn cứ khoản 1 Điều 318; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo **Đinh Lê Hoàng M** và **Lê Văn Đ1**.

Căn cứ khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Quốc Đ** phạm tội “Giết người” (Chưa đạt). Các bị cáo **Nguyễn Văn C**, **Đinh Lê Hoàng M** và **Lê Văn Đ1** phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Quốc Đ** 10 (mười) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 14/11/2021. Bị cáo **Nguyễn Văn C** 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Bị cáo **Đinh Lê Hoàng M** 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị cáo **Lê Văn Đ1** 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về nghĩa vụ của người được hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; quyết định về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho các bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo, bị hại không có kháng cáo; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình không kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Tại Quyết định kháng nghị Giám đốc thẩm số: 02/QĐ-VC1-HS ngày 22/02/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội kháng nghị theo thủ tục Giám đốc thẩm đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2022/HS-ST ngày 23/8/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử theo thủ tục Giám đốc thẩm, hủy Bản án hình sự sơ thẩm nêu trên để điều tra lại với lý do: **Nguyễn Văn C**, **Đinh Lê Hoàng M**, **Lê Văn Đ1** đã nhận thức được hành vi nguy hiểm cho xã hội của bị cáo **Nguyễn Quốc Đ** và chấp nhận hậu quả khi tham gia cùng với **Nguyễn Quốc Đ** đánh anh **Vũ Minh C1**. Do đó hành vi của các bị cáo **Nguyễn Văn C**, **Đinh Lê Hoàng M**, **Lê Văn Đ1** có dấu hiệu đồng phạm với **Nguyễn Quốc Đ** về tội “Giết người”

Tại Quyết định số: 15/2023/HS-GĐT ngày 28/4/2023 của Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 382;

khoản 3 Điều 388; Điều 391 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số: 02/QĐ-VC1-HS ngày 22/02/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội. Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2022/HS-ST ngày 23/8/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình; giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội để điều tra lại theo thủ tục chung. Tiếp tục tạm giam **Nguyễn Quốc Đ** cho đến khi Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội thụ lý lại vụ án với lý do đối với **Đinh Lê Hoàng M**, **Lê Văn Đ1** và **Nguyễn Văn C**: khoảng 19 giờ ngày 13/11/2021, **Nguyễn Quốc Đ** nhắn tin trong nhóm facebook, tên nhóm là “Những người tử tế” cho những người trong nhóm gồm: **Đinh Lê Hoàng M**, **Lê Văn Đ1**, **Vũ Xuân P**, **Phan Tiến L**, **Đinh Quang T8** và **Phan Quốc H2** thông báo sự việc và hẹn mọi người đến nhà bà **Đinh Thị S** tại **thôn P, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình**, tại đây **Nguyễn Quốc Đ** giơ con dao mang theo người để mọi người nhìn thấy. Đến 21 giờ, **Đ** đến chỗ hẹn gặp anh **Vũ Minh C1** nhưng khi thấy nhóm của anh **Vũ Minh C1** có nhiều người nên không dám hành động mà gọi điện cho nhóm của mình ra hỗ trợ. Đồng thời lúc này **Nguyễn Quốc Đ** nhìn thấy anh họ là **Nguyễn Văn C** đang đứng ở bên đường nên **Nguyễn Quốc Đ** đã gọi điện cho anh **Nguyễn Văn C** bảo **Nguyễn Văn C** sang hỗ trợ. Sau khi đã gọi được cho những người này, **Nguyễn Quốc Đ** gọi điện bảo anh **Vũ Minh C1** quay lại ngay khi thấy anh **Vũ Minh C1** quay lại thì **Nguyễn Quốc Đ** từ trong ngõ chạy ra dùng dao đâm anh **Vũ Minh C1** 2 phát làm anh **Vũ Minh C1** ngã, khi đang đứng dậy chạy thì va vào xe của **Đinh Hoàng A** nên tiếp tục ngã, đúng lúc này **Nguyễn Văn C**, **Lê Văn Đ1** và **Đinh Lê Hoàng M** lao vào đánh anh **C1**. **Đ** tiếp tục dùng dao đâm anh **C1** 7 phát nữa. Như vậy có thể thấy dấu hiệu đồng phạm trong vụ án này đã rất rõ ràng. Lúc đầu **Đ** không dám hành động vì sợ nhóm anh **C1** đông người, đến khi có đồng bọn thì **Đ** mới dám gọi điện để anh **C1** quay lại rồi dùng dao đâm anh **C1** đồng thời đồng bọn của **Đ** cũng lao vào đánh anh **C1**. Ngoài ra cần phải làm rõ một số vấn đề: Nội dung tin nhắn trong nhóm facebook “Những người tử tế” hẹn nhau đến nhà bà nội **Đinh Hoàng A** để làm gì? Trong tin nhắn các đối tượng có bàn bạc đánh anh **C1** không? Chưa được Cơ quan điều tra làm rõ. Tại phiên tòa chỉ có một lời nói sau cùng của bị cáo **Nguyễn Văn C** trong phần lời nói sau cùng là tôi nhận tội; còn nhận tội như thế nào, có phù hợp với các tình tiết khác của vụ án không chưa được làm rõ.

Ngày 03/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình có Quyết số: 01/CV-VKSNB-P2 về việc trả hồ sơ vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh N** để điều tra lại.

Kết quả điều tra lại:

Về nội dung vụ án không phát sinh tình tiết mới.

Về các nội dung yêu cầu làm rõ theo Quyết định số: 15/2023/HS-GĐT ngày 28/4/2023 của Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội:

- Nhóm facebook “Những người tử tế” được lập từ khoảng tháng 2/2021 (không rõ ai lập) gồm các thành viên: Nguyễn Quốc Đ, Đinh Lê Hoàng M, Phan Tiến L, Đinh Hoàng A, Vũ Xuân P, Lê Văn Đ1 với mục đích để nói chuyện, rủ nhau đi chơi. Trong thời gian Đ yêu M1 chia tay và mâu thuẫn với anh C1, Đ không đưa nội dung lên nhóm, không có ai bàn bạc, nói chuyện về tình cảm, mâu thuẫn của Đ với anh C1. Ngày 13/11/2021, Đ không trao đổi, bàn bạc việc đánh anh C1 trên nhóm facebook “Những người tử tế”.

- Ngày 13/11/2021 các đối tượng tập trung tại nhà bà S đều không nghe thấy Đ nói chuyện về việc mâu thuẫn với anh C1, Đ không bàn bạc, không nhờ ai đi đánh anh C1. Trong nhóm chỉ có Hoàng A biết việc Đ dơ dao ra và nói “cay lắm rồi” và can ngăn “sắp đi lính rồi, đủ tuổi rồi, bớt đánh nhau đi không là đi tù đấy”. Sau đó Đ lấy xe mô tô đi và nói là ra gặp người yêu. Nhận điện thoại từ Đ, cả nhóm đi ra với mục đích xem có việc gì xảy ra với Đ nếu Đ đánh nhau thì can ngăn và không cầm theo hung khí gì.

- Do có mục đích đánh anh C1, Đ đã chuẩn bị dao nhọn từ trước khi thấy anh C1 đi đến Đ dùng dao đâm liên tiếp 2 nhát vào ngực và bụng của anh C1. Lúc này Đ1, M và C đi đến chỉ nhìn thấy Đ đánh anh C1 trong điều kiện ánh sáng yếu nên không biết Đ dùng dao đâm anh C1 mà nghĩ là Đ dùng tay đánh anh C1 nên Đ1 dùng chân đạp một phát vào lưng anh C1, C dùng chân phải đạp một phát vào đầu anh C1 còn M dùng chân phải đạp một phát vào phía sau lưng anh C1 không gây ra thương tích. Sau đó Đ tiếp tục dùng dao đâm 7 nhát liên tiếp vào chân trái, đùi trái và hông trái.

- Đối với Nguyễn Văn C: Trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử mặc dù C không thừa nhận hành vi đánh anh C1 mà khai chỉ vào can Đ. Tuy nhiên căn cứ tài liệu điều tra đủ căn cứ xác định: Nguyễn Văn C là anh em họ với Đ không cùng trong nhóm facebook “Những người tử tế” ngày 13/11/2021, C đang mua đồ dùng sinh hoạt gia đình, được Đ gọi sang. Khi sang đường, nhìn thấy Đ đánh anh C1, C đã đạp anh C1 01 phát vào đầu sau đó Đ tiếp tục dùng dao đâm nhiều nhát vào chân anh C1. Giai đoạn điều tra lại: C thừa nhận hành vi khi thấy Đ đánh anh C1 nhưng không biết Đ dùng dao đâm nên đã đá 01 nhát vào đầu anh C1.

Như vậy căn cứ vào kết quả điều tra lại đã đủ cơ sở xác định: Đinh Lê Hoàng

M, Lê Văn Đ1 và Nguyễn Văn C không biết Đ có mâu thuẫn với anh Vũ Minh C1. Khi Đ đâm anh C1 không bàn bạc với Đinh Lê Hoàng M, Lê Văn Đ1 và Nguyễn Văn C. Hành vi của Đinh Lê Hoàng M, Lê Văn Đ1 và Nguyễn Văn C chỉ là bột phát không có động cơ, mục đích, không có ý thức tước đoạt tính mạng của anh Vũ Minh C1 nên không đồng phạm với Nguyễn Quốc Đ về tội “Giết người”. Hành vi của Đinh Lê Hoàng M, Lê Văn Đ1 và Nguyễn Văn C phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” là có căn cứ.

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo Nguyễn Quốc Đ, Đinh Lê Hoàng M, Lê Văn Đ1 và Nguyễn Văn C khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại bản Cáo trạng số: 19/CT-VKSNB-P2 ngày 24 tháng 6 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc Đ về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự, các bị cáo Đinh Lê Hoàng M, Lê Văn Đ1 và Nguyễn Văn C về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Quốc Đ, Đinh Lê Hoàng M, Lê Văn Đ1 và Nguyễn Văn C thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc Đ phạm tội “Giết người” (chưa đạt); các bị cáo Đinh Lê Hoàng M, Lê Văn Đ1 và Nguyễn Văn C phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo Nguyễn Quốc Đ từ 10 đến 11 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 14/11/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 318; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 06 đến 09 tháng tù giam.

Áp dụng khoản 1 Điều 318; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Lê Văn Đ1 từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng; bị cáo Đinh Lê Hoàng M từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Giao hai bị cáo cho UBND xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của gia đình bị cáo **Nguyễn Quốc Đ** đã bồi thường xong cho gia đình bị hại 100.000.000 đồng. Bị hại là anh **Vũ Minh C1** đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên tại phiên tòa hôm nay không đặt ra xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 khoản 2 điểm c BLTTHS: Đối với 01 dao bấm bằng kim loại; 01 đôi giày thể thao màu trắng đen; 01 quần vải màu đen trắng; 01 áo khoác màu đen trắng; 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn trả sau giám định bên trong có 01 que tăm bông, đây là vật chứng thu giữ của vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Các bị cáo **Nguyễn Quốc Đ**, **Đình Lê Hoàng M**, **Lê Văn Đ1** và **Nguyễn Văn C** phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo **Nguyễn Quốc Đ** đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo và các bị cáo khác tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng; phù hợp với biên bản xác định hiện trường, các bản ảnh xác định vị trí; các bản ảnh xác định hiện trường; bản kết luận giám định số: 876/KLGD-PC09-SH ngày 25/11/2021; bản kết luận giám định số: 109/KLGD-PC09-SH ngày 05/01/2022; bản kết luận giám định số: 212/KL-KTHS-KTSĐT ngày 04/3/2022 của **Phòng K1 Công an tỉnh N** kết luận: “*Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp tin video lưu trữ trong USB gửi giám định. Sao lưu tệp tin video gửi giám định sang đĩa DVD*” và bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 87/2021/ThT-GDPY ngày 19/11/2021 của Trung tâm pháp y kết luận: “*Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 62%. Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương do vật sắc nhọn trực tiếp gây nên*” và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, đã có đủ cơ sở khẳng định: Do mâu thuẫn cá nhân trong chuyện tình yêu nam, nữ, mặc dù chưa từng gặp mặt nhưng **Nguyễn Quốc Đ** và **Vũ Minh C1** đã dùng điện thoại hẹn gặp nhau để giải quyết mâu thuẫn. Khoảng 21 giờ ngày 13/11/2021, tại khu vực **đường Q, thôn P, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh**

Bình, khi anh C1 đi xe mô tô đến, Nguyễn Quốc Đ tay phải rút dao bấm đã chuẩn bị từ trước đâm 02 nhát vào ngực phải và xương ức của anh C1 xuyên qua gan, xuyên qua thận phải là vùng trọng yếu của cơ thể. Khi anh C1 ngã ra đường thì Lê Văn Đ1, Đinh Lê Hoàng M và Nguyễn Văn C cùng lúc đi đến lao vào dùng chân đá vào vùng lưng và đầu anh C1, sau đó Đ tiếp tục cầm dao đâm 07 nhát vào vùng chân trái, đùi trái và mông trái của anh C1. Hậu quả anh C1 bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 62%, anh C1 không chết là nằm ngoài ý thức chủ quan của Nguyễn Quốc Đ. Hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc Đ đã phạm vào tội “Giết người” thuộc trường hợp “Có tính chất côn đồ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Lê Văn Đ1, Đinh Lê Hoàng M và Nguyễn Văn C không có sự bàn bạc và không biết Nguyễn Quốc Đ dùng dao đâm anh C1 nhưng khi thấy anh C1 bị đánh ngã đã lao vào dùng chân đạp vào người anh C1. Mặc dù không gây thương tích cho anh C1 nhưng sự việc xảy ra tại khu vực đường quốc lộ có nhiều người và phương tiện đi lại gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn nơi công cộng. Hành vi của nêu trên Lê Văn Đ1, Đinh Lê Hoàng M và Nguyễn Văn C đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Điều 123. Tội giết người

1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ mười hai năm đến hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình:

- a)
- n) Có tính chất côn đồ;

.....

Điều 318. Tội gây rối trật tự công cộng

1. Người nào gây rối trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.

2.....

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Quốc Đ, Lê Văn Đ1, Đinh Lê Hoàng M và Nguyễn Văn C với các tội danh và các điều luật như viện dẫn ở trên là có căn cứ, cần chấp nhận.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Quốc Đ là đặc biệt nghiêm trọng,

phạm tội với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sống là một trong những quyền cơ bản nhất của con người được pháp luật bảo vệ. Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ trong quan hệ yêu đương nam nữ. Tối ngày 13/11/2021, bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm 02 nhát vào ngực phải và xương ức của anh **C1** xuyên qua gan, xuyên qua thận phải là vùng trọng yếu của cơ thể thể hiện tính chất côn đồ, hung hãn, coi thường pháp luật. Sự việc xảy ra tại đường quốc lộ nơi có đông dân cư và người đi lại đã gây tác động xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương và gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Hành vi của các bị cáo **Nguyễn Văn C**, **Đinh Lê Hoàng M** và **Lê Văn Đ1** đã thực hiện tại **Quốc lộ A thuộc xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình** là nơi công cộng gây nên mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân.

[3] Đây là vụ án có 04 bị cáo tham gia với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội khác nhau nhưng các bị cáo không có sự bàn bạc, thống nhất với nhau từ trước mà phạm tội mang tính chất giản đơn. Hành vi của các bị cáo **Đinh Lê Hoàng M**, **Lê Văn Đ1** và **Nguyễn Văn C** chỉ mang tính bột phát không có động cơ, mục đích, không có ý thức tước đoạt tính mạng của anh **Vũ Minh C1** nên không đồng phạm với **Nguyễn Quốc Đ** về tội “Giết người”. Căn cứ vào tính chất, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm thấy cần phải xử phạt các bị cáo nghiêm minh mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

- 04 bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- 04 bị cáo đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo **Đinh Lê Hoàng M**, **Lê Văn Đ1** và **Nguyễn Văn C** phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo **Nguyễn Quốc Đ** trong quá trình điều tra lần 1 đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại anh **Vũ Minh C1** số tiền 100.000.000 đồng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo **Đ** đã tự nguyện đến Công an đầu thú, anh **C1** đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ông nội bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, Huy hiệu 55 năm tuổi Đảng; gia đình các bị cáo **M** và **Đ1** có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính

quyền địa phương là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được áp dụng cho các bị cáo **Đ**, **M** và **Đ1**.

Bị cáo **Nguyễn Quốc Đ** thực hiện hành vi giết người đối với anh **Vũ Minh C1** nhưng hậu quả anh **C1** bị thiệt hại giảm 62% sức khỏe. Do vậy bị cáo được áp dụng các quy định tại Điều 15, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự khi lượng hình. Do bị cáo **Đ** có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên được áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt thể hiện sự khoan hồng, tính nhân đạo của pháp luật để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Từ những nhận định trên căn cứ vào tính chất, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo **Nguyễn Quốc Đ**, **Nguyễn Văn C** ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục các bị cáo cũng như răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Đối với các bị cáo **Đinh Lê Hoàng M** và **Lê Văn Đ1** xử phạt tù nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình và xã hội cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của gia đình bị cáo **Nguyễn Quốc Đ** đã bồi thường xong cho gia đình bị hại 100.000.000 đồng. Bị hại là anh **Vũ Minh C1** đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên tại phiên tòa hôm nay không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 dao bấm bằng kim loại; 01 đôi giày thể thao màu trắng đen; 01 quần vải màu đen trắng; 01 áo khoác màu đen trắng; 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn trả sau giám định bên trong có 01 que tăm bông, đây là vật chứng thu giữ của vụ án không có giá trị sử dụng, căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Trong vụ án này **Đinh Hoàng A** sau khi thấy **Đ** dùng dao đâm anh **C1** trên dao có bấm dính máu. **Đinh Hoàng A** đã rút con dao mà **Đ** sử dụng để đâm anh **C1** xuống **kênh K thuộc xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình**. Tuy nhiên quá trình xảy ra vụ án, **Hoàng A** không bàn bạc, trao đổi, thống nhất nội dung gì với **Đ**. Bản thân **Hoàng A** không có lời nói, hành động tham gia đánh nhau và che giấu hành vi phạm tội của **Đ**. Ngay sau khi thực hiện hành vi phạm tội, **Nguyễn Quốc Đ** đã đến Cơ quan Công an đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Đồng thời **Hoàng A** đã khai nơi rút con dao mà **Đ** sử dụng để gây án để Cơ quan điều tra tiến hành thu giữ, không gây khó khăn, cản trở việc điều tra xử lý vụ án. Do vậy hành vi trên của

Hoàng A không cấu thành tội phạm.

[8] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[9] Về án phí: Các bị cáo bị tuyên là có tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **Nguyễn Quốc Đ**;

Căn cứ khoản 1 Điều 318; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **Nguyễn Văn C**;

Căn cứ khoản 1 Điều 318; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo **Đinh Lê Hoàng M** và **Lê Văn Đ1**;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố:

Bị cáo **Nguyễn Quốc Đ** phạm tội “Giết người” (chưa đạt)

Các bị cáo **Nguyễn Văn C**, **Đinh Lê Hoàng M** và **Lê Văn Đ1** phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”

2. Xử phạt:

2.1 Bị cáo **Nguyễn Quốc Đ 10 (mười) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 14/11/2021.

2.2 Bị cáo **Nguyễn Văn C 06 (sáu) tháng tù**. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù theo Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 346/GCN-TGS3 ngày 01/4/2023 của **Trại giam S1, Bộ C2**.

2.3 Bị cáo Lê Văn Đ1 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/8/2022. Bị cáo đã chấp hành xong thời gian thử thách theo giấy chứng nhận chấp hành xong thời gian thử thách của người được hưởng án treo số 10/GCN ngày 23/5/2023 của Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

2.4 Bị cáo Đinh Lê Hoàng M 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/8/2022. Bị cáo đã chấp hành xong thời gian thử thách theo giấy chứng nhận chấp hành xong thời gian thử thách của người được hưởng án treo số 11/GCN ngày 23/5/2023 của Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 dao bấm bằng kim loại; 01 đôi giày thể thao màu trắng đen; 01 quần vải màu đen trắng; 01 áo khoác màu đen trắng; 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn trả sau giám định bên trong có 01 que tăm bông.

(Chi tiết vật chứng như biên bản bàn giao vật chứng ngày 06/7/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình).

4. Án phí: Các bị cáo Nguyễn Quốc Đ, Nguyễn Văn C, Đinh Lê Hoàng M và Lê Văn Đ1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao: 01 bản;
- VKSND cấp cao: 01 bản;
- VKSND tỉnh Ninh Bình: 03 bản;
- Phòng Kiểm tra THA: 08 bản;
- Phòng PC02 Công an tỉnh: 01 bản;
- Phòng PC10 Công an tỉnh: 01 bản;
- Phòng HS&NV CA tỉnh: 01 bản;
- Bị cáo: 04 bản;
- Bị hại: 01 bản;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Thảo

- *Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình: 01 bản;*
 - *Lưu hồ sơ: 02 bản;*
 - *Lưu tòa và HCTP: 02 bản;*
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).*